

Chính sách Chống phân biệt đối xử: Học sinh

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI

Các trường công lập quận Columbia (DCPS) cam kết đảm bảo mọi học sinh đều cảm thấy được yêu thương, thách thức và chuẩn bị để ảnh hưởng tích cực đến xã hội và phát triển mạnh trong cuộc sống bằng cách cung cấp môi trường học tập nghiêm ngặt và hòa nhập cho tất cả học sinh.

Để thực hiện cam kết này, DCPS tập trung vào việc tạo ra một môi trường trong đó chúng tôi loại bỏ khoảng cách cơ hội, làm gián đoạn sự thiên vị thể chế và loại bỏ các rào cản đối với thành công học tập và xã hội, đặc biệt là đối với học sinh da màu. Để thúc đẩy một môi trường công bằng không có sự phân biệt đối xử, DCPS sẽ cung cấp quyền truy cập, hòa nhập và khẳng định, cung cấp hỗ trợ nhiều nhất cho nơi có sự chênh lệch lớn nhất vẫn tồn tại. DCPS cũng cam kết cung cấp một môi trường không phân biệt đối xử cho nhân viên và khách tới thăm. Thông báo của DCPS về không phân biệt đối xử và thông tin liên lạc để tìm hiểu và nộp đơn khiếu nại có sẵn tại <https://dcps.dc.gov/non-discrimination>.

Chính sách này truyền đạt lệnh cấm của DCPS đối với tất cả các loại phân biệt đối xử và thảo luận về các hình thức phân biệt đối xử khác nhau và bảo vệ các đặc tính, nó tập trung vào quyền của học sinh. Chính sách này hủy bỏ và thay thế tất cả các chính sách, bản ghi nhớ và hướng dẫn trước đó do DCPS ban hành về chủ đề này.

II. THẨM QUYỀN VÀ LUẬT HIỆN HÀNH ¹

Nguồn	Trích dẫn
Luật liên bang	<ul style="list-style-type: none">- Tiêu đề IX của Đạo luật Sửa đổi Giáo dục năm 1972 (Tiêu đề IX), 20 U.S.C. § 1681- Mục 504 của Đạo luật Phục hồi chức năng năm 1973, 29 U.S.C. § 701 <i>et seq.</i>- Tiêu đề II của Đạo luật Người Mỹ khuyết tật năm 1990, 42 U.S.C. § 12101 <i>et seq.</i>- Tiêu đề VI của Đạo dân quyền năm 1964, 42 U.S.C. § 2000d <i>et seq.</i>
Quy định liên bang	<ul style="list-style-type: none">- Tiêu đề IX thực hiện quy định, 34 C.F.R. Phần 106
Luật Quận Columbia	<ul style="list-style-type: none">- D.C. Đạo luật Nhân quyền năm 1977, D.C. Code § 2-1401 <i>et seq.</i>- Đạo luật Tiếp cận Ngôn ngữ năm 2004, D.C. Code § 2-1931 <i>et seq.</i>- Đạo luật sửa đổi Omnibus an toàn trường học năm 2018, D.C. Code § 38-951 <i>et seq.</i> và D.C. Code § 38-952 <i>et seq.</i>- Yêu cầu Báo cáo bắt buộc, D.C. Code § 4-1501 <i>et seq.</i>
Quy định của Quận Columbia	<ul style="list-style-type: none">- Thủ tục khiếu nại của học sinh, 5-B DCMR § 2405- Thủ tục khiếu nại dành cho cha mẹ, người giám hộ và khách thăm trường, DCMR 5-E § 405

¹ Không có gì trong chính sách này sẽ thay thế luật liên bang, tiểu bang hoặc địa phương.

III. CÁC THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA CHÍNH

Bắt nạt có nghĩa là bất kỳ hành động hoặc hành vi nghiêm trọng, phổ biến hoặc dai dẳng nào, cho dù là thể chất, điện tử hoặc lời nói, có thể được dự đoán hợp lý là:

- Đặt một học sinh vào nỗi sợ hãi hợp lý về thiệt hại về thể chất đối với người hoặc tài sản của họ;
- Gây ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến sức khỏe thể chất hoặc tinh thần của học sinh;
- Can thiệp đáng kể vào kết quả học tập hoặc tham dự của học sinh;
- Can thiệp đáng kể vào khả năng tham gia hoặc hưởng lợi từ trường học của học sinh hoạt động, dịch vụ; hoặc
- Về mặt vật chất và đáng kể làm gián đoạn quá trình giáo dục hoặc hoạt động có trật tự của một trường học. (xem D.C. Code § 2-1535.01)

Màu sắc có nghĩa là sắc tố da hoặc làn da.

Bắt nạt trên mạng có nghĩa là bắt nạt bằng cách sử dụng công nghệ hoặc các thiết bị điện tử như điện thoại, điện thoại di động, máy tính và internet. Nó bao gồm, nhưng không giới hạn, email, tin nhắn trực tiếp, tin nhắn văn bản và bài đăng trên internet.

Khuyết tật có nghĩa là một sự phát triển về thể chất hoặc tinh thần hạn chế đáng kể một hoặc nhiều hoạt động chính trong cuộc sống. (D.C. Code § 2-1401.02(5A))

Phân biệt đối xử có nghĩa là đối xử bất công hoặc gây tổn hại đối với các loại người khác nhau. Phân biệt đối xử có thể có nhiều hình thức bao gồm trò đùa lạm dụng, gọi tên thô thiển, đe dọa, bắt nạt, bắt nạt trực tuyến hoặc tấn công tình dục / thể chất của giáo viên hoặc học sinh. Nó cũng có thể cấu thành hành vi phi ngôn ngữ như các tuyên bố hoặc hành vi đờ ỉa và bằng văn bản đe dọa về thể chất, có hại hoặc làm nhục. (xem D. C. Code 2-1401 etseq.)

Trách nhiệm gia đình có nghĩa là hỗ trợ một người trong một mối quan hệ phụ thuộc, bao gồm, nhưng không giới hạn, con cái, cháu và cha mẹ. (Xem D.C. Code § 2-1401.02(11A)-(12))

Bản dạng giới hoặc biểu hiện giới tính có nghĩa là bản sắc, ngoại hình liên quan đến giới tính, biểu hiện, hoặc hành vi của một cá nhân, bất kể giới tính được chỉ định của cá nhân khi sinh. (xem D.C. Code § 2-1401.02(12A))

Không phù hợp giới tính có nghĩa là một người có biểu hiện giới tính khác với những kỳ vọng rập khuôn về giới tính mà họ được chỉ định khi sinh.²

Quấy rối có nghĩa là hành vi không được mời và không được hoan nghênh.

Môi trường thù địch có nghĩa là hành vi đủ nghiêm trọng, dai dẳng hoặc phổ biến để nó từ chối hoặc hạn chế khả năng tham gia hoặc hưởng lợi từ các chương trình hoặc hoạt động của trường.

Tình trạng hôn nhân có nghĩa là tình trạng kết hôn, độc thân, trong quan hệ đối tác trong gia đình, ly dị, ly thân và góa bụa. (D.C. Code § 2-1401.02(17))

² Xem [Hướng dẫn chính sách chuyển giới và không phù hợp giới tính của DCPS](#) (tháng 6 năm 2015).

Nguồn gốc quốc gia có nghĩa là nước hoặc khu vực mà tổ tiên của một người đến từ đó.

Ngoại hình cá nhân có nghĩa là hình dạng bên ngoài nhưng phải tuân theo các yêu cầu hoặc tiêu chuẩn công việc. (D.C. Code § 2-1401.02(22))

Liên kết chính trị có nghĩa là thuộc hoặc hỗ trợ một đảng chính trị. (D.C. Code § 2-1401.02(25))

Chủng tộc có nghĩa là phân loại hoặc liên kết dựa trên tổ tiên hoặc dân tộc của một người.

Tôn giáo có nghĩa là tất cả các khía cạnh của việc tuân thủ và thực hành tôn giáo, cũng như một hệ thống tín ngưỡng, có thể hoặc không thể bao gồm tâm linh. (Xem D.C. Code § 2-1401 *et seq.*)

Trả đũa có nghĩa là bất kỳ hành động bất lợi nào được thực hiện đối với một người vì đã báo cáo phân biệt đối xử, tham gia vào một cuộc điều tra phân biệt đối xử hoặc phản đối hoạt động phân biệt đối xử (ví dụ: ký một bản kiến nghị).

Giới tính có nghĩa là giới tính của một người; phân biệt đối xử giới tính bao gồm quấy rối và phân biệt đối xử theo yêu cầu dựa trên mang thai, sinh con, các điều kiện y tế liên quan, cho con bú và các quyết định về sức khỏe sinh sản. (D.C. Code § 2-1401 *et seq.*)

Khuyh hướng tình dục có nghĩa là bị thu hút về mặt tình dục hoặc tình dục đối với một người.³

Nhân viên là một người làm hoặc tình nguyện viên của một trường học, một nhân viên của một thực thể mà trường hợp đồng, hoặc một nhân viên hoặc tình nguyện viên của một thực thể mà trường đối tác đóng vai trò là đại lý của trường tại trường hoặc các hoạt động do trường tài trợ. (D.C. Code § 38-951.01(5))

Theo dõi có nghĩa là tham gia vào một quá trình hành vi nhắm vào một người cụ thể sẽ khiến một người hợp lý lo sợ cho sự an toàn của họ hoặc sự an toàn của người khác hoặc bị đau khổ cảm xúc đáng kể. (Xem D.C. Code § 2-1401.02(29A) và § 22-3133)

Chuyển giới có nghĩa là một người có bản sắc hoặc biểu hiện giới tính khác với truyền thống liên quan đến giới tính được chỉ định của họ khi sinh.⁴

IV. YÊU CẦU

A. Các hành vi bị cấm

DCPS nghiêm cấm phân biệt đối xử và hành vi tình dục sai trái của tất cả học sinh, nhân viên, khách thăm trong bất kỳ tòa nhà hoặc chương trình DCPS nào. Sự phân biệt đối xử sẽ không được dung thứ.

DCPS không phân biệt đối xử hoặc dung thứ cho sự phân biệt đối xử đối với nhân viên, người nộp đơn xin việc hoặc học sinh trên cơ sở chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, giới tính thực tế hoặc nhận thức (bao gồm cả mang thai), tuổi tác, tình trạng hôn nhân, ngoại hình cá nhân, khuyh hướng

³ Xem [Hướng dẫn chính sách chuyển giới và không phù hợp giới tính của DCPS](#) (tháng 6 năm 2015).

⁴ Xem [Hướng dẫn chính sách chuyển giới và không phù hợp giới tính của DCPS](#) (tháng 6 năm 2015).

tình dục, bản dạng giới hoặc biểu hiện, tình trạng gia đình, trách nhiệm gia đình, trúng tuyển, liên kết chính trị, thông tin di truyền, khuyết tật, nguồn thu, tình trạng ví như nạn nhân của bạo lực gia đình, nơi ở hoặc kinh doanh.

DCPS cũng cấm quấy rối dựa trên bất kỳ đặc điểm được bảo vệ nào và trả thù một người vì họ đã báo cáo phân biệt đối xử, nộp đơn tố cáo phân biệt đối xử hoặc tham gia vào một cuộc điều tra hoặc kiện tụng phân biệt đối xử. Nhân viên bị phát hiện đã tham gia vào các hành vi phân biệt đối xử, quấy rối hoặc trả thù bị cấm sẽ bị xử lý kỷ luật.

Phân biệt đối xử và quấy rối bị cấm dưới mọi hình thức, bao gồm:

- Bắt nạt;
- Bắt nạt trên mạng;
- Rình rập;
- Vi phạm Đạo luật tiếp cận ngôn ngữ DC năm 2004;
- Các hành vi gây tổn hại dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, khuyết tật, tôn giáo, giới tính, tuổi tác, tình trạng hôn nhân, ngoại hình cá nhân, trách nhiệm gia đình, liên kết chính trị, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới và biểu hiện giới tính (những người chuyển giới, đang chuyển giới và không phù hợp với giới);
- Cố ý không sử dụng tên hoặc đại từ nhân xưng được ưu tiên;
- Hành động gây tổn hại đối với người đang nuôi dạy con cái, mang thai hoặc cho con bú;
- Quy định về trang phục không công bằng hoặc không đồng đều;
- Từ chối ai đó tiếp cận với các hoạt động thể thao, nhà vệ sinh hoặc cơ sở vật chất dựa trên giới tính hoặc bản dạng giới của họ; và
- Trả thù.

Hành vi sai trái tình dục⁵ bị cấm dưới mọi hình thức, bao gồm:

- Bạo lực hẹn hò;
- Bạo lực gia đình;
- Hành vi tình dục sử dụng trẻ vị thành niên;
- Nội dung khiêu dâm không đồng thuận;
- Quấy rối tình dục;
- Lạm dụng tình dục;
- Tấn công tình dục;
- Rình rập;
- Ra điều kiện cho việc cung cấp hỗ trợ, lợi ích hoặc dịch vụ về sự tham gia của cá nhân hành vi tình dục không được hoan nghênh (tức là quấy rối có đi có lại - quid pro quo); và
- Hành vi không được hoan nghênh.

1. Phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia. Phân biệt đối xử trên cơ sở chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia là bất kỳ hành vi nào mà phân biệt đối xử với một cá nhân dựa trên:

- Quốc gia, khu vực thế giới hoặc nơi tổ tiên của một người đến hoặc được coi là đến từ;
- Tình trạng nhập cư hoặc quốc tịch của một người;

⁵ biết thêm thông tin, vui lòng xem các chính sách của DCPS về *Ngăn ngừa và Giải quyết các hành vi sai trái tình dục và phòng chống lạm dụng tình dục học sinh của nhân viên* tại <https://dcps.dc.gov/page/dcps-policies>.

Chính sách chống phân biệt đối xử : Học sinh

- Làn da của một người, bao gồm đối xử với ai đó khác nhau dựa trên tông màu da của họ;
- Trình độ tiếng Anh hạn chế của một người hoặc tình trạng người học tiếng Anh; hoặc
- Tổ tiên hoặc đặc điểm dân tộc chung thực tế hoặc nhận thức của một người, ấn số thành viên củang trong một tôn giáo có thể được coi là thể hiện các đặc điểm như vậy (như các cá nhân Hindu, Do Thái, Hồi giáo và Sikh) .

Phân biệt đối xử trên cơ sở chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia có thể có nhiều hình thức, bao gồm những lời phỉ báng dân tộc hoặc tổ tiên, chế nhạo, khuôn mẫu hoặc gọi tên. Một cá nhân cũng có thể bị quấy rối về hình thức của họ (bao gồm cả các đặc điểm của họ), ăn mặc hoặc nói theo những cách liên quan đến dân tộc hoặc tổ tiên. Nó cũng có thể bao gồm các mối đe dọa có động cơ chủng tộc, các cuộc tấn công hoặc hành vi thù hận khác.

Là một khu học chánh chống phân biệt chủng tộc, DCPS cam kết vượt qua chủ nghĩa phân biệt chủng tộc có hệ thống và các hình thức áp bức. Nhân viên DCPS cam kết chống phân biệt chủng tộc bằng cách thay đổi **nhận dạng cá nhân và tư duy và thực tiễn**, cũng như **văn hóa tập thể và phát triển chính sách**. DCPS cam kết thực hiện hành động có ý thức và có chủ ý để chống lại sự bất bình đẳng chủng tộc cá nhân và thể chế đảm bảo rằng tất cả học sinh có quyền truy cập công bằng vào một nền giáo dục, nguồn lực, hỗ trợ và chương trình chất lượng. DCPS sẽ nỗ lực để cung cấp quyền truy cập, bao gồm và khẳng định, cung cấp hỗ trợ nhiều nhất nơi mà tồn tại sự chênh lệch lớn nhất. DCPS sẽ giải quyết sự chênh lệch thông qua phát triển chương trình giảng dạy, kiểm tra, kỷ luật, tương tác của nhân viên và xác định học sinh khuyết tật. Bằng cách kết hợp học tập cảm xúc xã hội, thực hành đáp ứng văn hóa và sự cố gắng chuyên nghiệp chống phân biệt chủng tộc liên tục cho nhân viên, DCPS sẽ đảm bảo rằng tất cả học sinh và nhân viên cảm thấy được yêu thương, chào đón, thách thức và chuẩn bị mỗi ngày.

2. Phân biệt đối xử dựa trên giới tính, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới hoặc biểu hiện ⁶

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử dựa trên giới tính, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới hoặc biểu hiện giới tính. Phân biệt đối xử trên cơ sở khuynh hướng tình dục có thể có hình thức nhận xét kỳ thị người đồng tính, quấy rối dựa trên khuynh hướng tình dục hoặc bạo lực. ⁷ Nó có thể bao gồm phân biệt đối xử trên cơ sở mang thai, sinh con, các điều kiện y tế liên quan, cho con bú hoặc các quyết định về sức khỏe sinh sản. ⁸

a. Thể thao

Tất cả các chương trình thể thao phải cung cấp cơ hội bình đẳng cho tất cả học sinh. Học sinh phải được phép tham gia vào các hoạt động, như điền kinh nội bộ và liên trường, theo cách phù hợp với bản sắc giới tính của họ.

⁶ Để biết thêm thông tin về học sinh đang chuyển giới, vui lòng xem [Hướng dẫn chính sách chuyển giới và giới tính DCPS](#) hoặc [Hướng dẫn gia đình DCPS LBGTQ](#). Cả hai tài liệu đều chứa các tài nguyên bao gồm một công cụ lập kế hoạch trường học có thể hỗ trợ học sinh khi họ chuyển tiếp.

⁷ Để biết thêm thông tin, vui lòng xem [Hướng dẫn chính sách chuyển giới và giới tính DCPS](#) hoặc [Hướng dẫn gia đình DCPS LBGTQ](#). Cả hai tài liệu đều chứa các tài nguyên bao gồm một công cụ lập kế hoạch trường học có thể hỗ trợ học sinh khi họ chuyển tiếp.

⁸ Xem D.C. Code § 2-1401.05(a).

b. Cho con bú

Học sinh có quyền cho con bú ở bất kỳ vị trí nào, công cộng hoặc riêng tư, nơi họ có quyền ở bên con mà không quan tâm đến việc vú của cha mẹ hoặc bất kỳ phần nào của nó được phát hiện trong hoặc ngẫu nhiên đối với việc cho con bú của đứa trẻ. DCPS phải cho phép học sinh có cơ hội để bù đắp bất kỳ công việc bị bỏ lỡ nào do sự vắng mặt liên quan đến việc cho con bú trong lớp.

c. Quy tắc về trang phục

Học sinh có quyền ăn mặc phù hợp với bản sắc giới tính của họ trong các ràng buộc của quy tắc trang phục của trường, và quy tắc ăn mặc phải được thực thi bình đẳng và công bằng cho tất cả học sinh bất kể giới tính của họ hoặc bất kỳ đặc điểm thể chất nào. Thêm vào đó, nhân viên nhà trường không được áp đặt ý kiến chủ quan hoặc cá nhân về trang phục học sinh (ví dụ, nhân viên nhận xét rằng quần của học sinh là "quá bó"). Trong mọi trường hợp, học sinh vi phạm quy định về trang phục sẽ không bị đình chỉ trong trường hoặc ngoài trường học hoặc bị đuổi khỏi lớp học hoặc bị cấm vào trường hoặc tham gia các hoạt động và chương trình ngoại khóa. Quy định về trang phục học đường phải trung lập về giới tính. Ví dụ, các trường học không thể yêu cầu "con gái mặc váy". Điều này áp dụng cho những ngày đi học bình thường ngoài các sự kiện đặc biệt như vũ hội.

d. Dùng tên và Đại từ nhân xưng

Học sinh có quyền được gọi bằng tên và đại từ nhân xưng tương ứng với bản sắc giới tính của họ. Việc thay đổi tên và giới tính không bắt buộc phải có một lệnh của tòa án và học sinh không cần phải thay đổi hồ sơ chính thức của họ. Cố ý không gọi một học sinh bằng tên hoặc đại từ nhân xưng ưa thích của họ có thể cấu thành hành vi phân biệt đối xử.

e. Học sinh mang thai / đang nuôi con

Học sinh mang thai phải được phép tiếp tục tham gia các lớp học và các hoạt động ngoại khóa. DCPS phải cho phép học sinh mang thai lựa chọn xem họ có muốn tham gia hay không các chương trình hoặc lớp học hướng dẫn đặc biệt cho học sinh mang thai. Học sinh phải được phép đưa ra những quyết định này theo ý muốn và không có áp lực từ nhân viên DCPS. Bất kỳ chương trình thay thế nào cũng phải cung cấp cùng một loại chương trình học thuật và, nếu có, giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan như chương trình thông thường của trường. Không được yêu cầu học sinh mang thai nộp giấy của bác sĩ để tham gia các hoạt động trừ khi cần phải nộp giấy ghi chú của bác sĩ cho tất cả những người tham gia. DCPS phải cung cấp các điều chỉnh hợp lý như chỗ ngồi hoặc bàn làm việc, lối vào thang máy hoặc các chuyến đi thường xuyên vào phòng vệ sinh khi cần thiết và liên quan đến thai kỳ. DCPS phải cho phép học sinh có cơ hội để bù đắp bất kỳ công việc bị bỏ lỡ nào từ sự vắng mặt liên quan đến mang thai.

f. Nhà vệ sinh/cơ sở vật chất

Học sinh có quyền được tiếp cận an toàn với nhà vệ sinh và cơ sở vật chất phù hợp với bản sắc giới tính của họ. Học sinh có thể sử dụng phòng tắm giống như các bạn cùng trang lứa trừ khi họ yêu cầu chỗ ở thay thế. Học sinh chuyển giới hoặc không phù hợp giới tính có thể không bị buộc phải sử dụng phòng tắm người dùng đơn lẻ làm lựa chọn duy nhất của họ.

3. Phân biệt đối xử dựa trên khuyết tật

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử là cơ sở của khuyết tật. Phân biệt đối xử trên cơ sở khuyết tật là bất kỳ hành vi nào phân biệt đối xử với kép individual trên khuyết tật thực tế hoặc nhận

Chính sách chống phân biệt đối xử : Học sinh

thức của họ.⁹ Phân biệt đối xử với người khuyết tật có thể cản trở khả năng nhận của học sinh khuyết tật

4. Phân biệt đối xử dựa trên trình độ tiếng Anh hoặc ngôn ngữ

DCPS không dung thứ cho sự phân biệt đối xử dựa trên trình độ ngôn ngữ hoặc tiếng Anh. DCPS cung cấp¹⁰ quyền truy cập và tham gia bình đẳng vào các dịch vụ, chương trình và hoạt động công cộng cho cư dân của DC, những người không thể hoặc có khả năng hạn chế để nói, đọc hoặc viết tiếng Anh. Nếu ai đó liên hệ với DCPS và họ không thể nói, đọc, viết hoặc hiểu tiếng Anh, họ có quyền:

- Yêu cầu và nhận dịch vụ phiên dịch miễn phí;
- Yêu cầu và nhận các tài liệu quan trọng bằng ngôn ngữ của họ miễn phí; và
- Khiếu nại nếu bị từ chối bất kỳ dịch vụ nào.

B. Điều tra và hậu quả đối với các hành vi bị cấm

DCPS được yêu cầu tạo ra một môi trường không phân biệt đối xử và cung cấp các biện pháp khắc phục khi các trường hợp phân biệt đối xử xảy ra. Nếu một học sinh, nhân viên hoặc khách đến trường bị buộc tội tham gia vào hành vi bị cấm hoặc trả thù, Nhóm Giải pháp & Công bằng Toàn diện (CARE) của DCPS sẽ tuân theo các thủ tục điều tra chi tiết trong các chính sách khiếu nại DCPS hiện tại.¹¹ Nếu một vi phạm được tìm thấy, hậu quả sẽ được quản lý theo chính sách đó và tất cả các luật và quy định hiện hành của địa phương và liên bang. Thông qua điều tra và giải quyết, Nhóm CARE DCPS sẽ tìm cách làm cho hoàn toàn bất kỳ bên bị tổn thương nào và khắc phục những thất bại có hệ thống. Các xử lý nghị quyết có thể dẫn đến thay đổi chính sách, cung cấp dịch vụ và/ hoặc hành động kỷ luật đối với người bị trả lời. Hành động kỷ luật sẽ được quản lý theo các chính sách kỷ luật học sinh DCPS.¹²

C. Phòng ngừa

Với tầm quan trọng của việc ngăn ngừa và chủ động giải quyết sự phân biệt đối xử trong các trường học của chúng tôi, DCPS:

- Tạo ra một môi trường mà tất cả học sinh cảm thấy được yêu thương, thử thách và chuẩn bị;
- Cung cấp đào tạo chống phân biệt chủng tộc, chống phân biệt đối xử liên tục cho nhân viên DCPS;
- Cung cấp phát triển chuyên môn cảm xúc xã hội cho nhân viên DCPS;
- Cung cấp sự phát triển chuyên nghiệp dựa trên sự phạm và thực hành đáp ứng văn hóa cho nhân viên;
- Kết hợp các chương trình và hoạt động chống phân biệt đối xử và quấy rối trong trường học và các địa điểm DCPS khác;
- Khuyến khích học sinh, người chăm sóc và khách đến trường báo cáo sự phân biệt đối xử và quấy rối;
- Yêu cầu nhân viên trường học phải báo cáo phân biệt đối xử và quấy rối;

⁹ DCPS được yêu cầu cung cấp cho học sinh khuyết tật một nền giáo dục công cộng miễn phí và phù hợp (FAPE) theo Đạo luật Giáo dục Người khuyết tật (IDEA). Để biết thêm thông tin về IDEA tại DCPS, vui lòng xem [Bộ phận Hướng dẫn tài nguyên hướng dẫn chuyên ngành](https://dcps.dc.gov/page/dcps-policies). Thông tin chương trình Phần 504 có thể được tìm thấy tại <https://dcps.dc.gov/page/section-504>.

¹⁰ Đạo luật Truy cập Ngôn ngữ năm 2004, D.C. Code § 2-1931 et seq. Để biết thêm thông tin về Đạo luật Truy cập Ngôn ngữ năm 2004, vui lòng truy cập <https://dcps.dc.gov/node/1513801>.

¹¹ Có sẵn tại <https://dcps.dc.gov/page/dcps-policies>.

¹² Có sẵn tại <https://dcps.dc.gov/page/dcps-policies>.

Chính sách chống phân biệt đối xử : Học sinh

- Thực thi một giao thức toàn quận để ứng phó với các sự cố thù hận và thiên vị bất kể ý định; và
- Tiến hành đánh giá môi trường trường học để xác định xem môi trường phân biệt đối xử có tồn tại hay không và giải quyết chúng khi thích hợp.

D. Các nguồn lực

DCPS có sẵn để hỗ trợ và xử lý các cáo buộc phân biệt đối xử, và Nhóm Lập Kế hoạch và Chiến lược Công bằng DCPS làm việc để tạo ra một môi trường trong đó DCPS loại bỏ khoảng cách cơ hội, làm gián đoạn sự thiên vị thể chế và loại bỏ các rào cản đối với thành công về học tập và xã hội. Mỗi trường cũng có một đội ngũ nhân viên xã hội / sức khỏe tâm thần có thể cung cấp hỗ trợ cho học sinh trải qua điều trị phân biệt đối xử và xác định các nguồn lực cộng đồng. Ngoài ra, hỗ trợ học tập (ví dụ, dạy kèm) có sẵn cho học sinh sau một trường hợp phân biệt đối xử hoặc quấy rối.

V. YÊU CẦU THỰC THI CHÍNH SÁCH

Tất cả nhân viên DCPS được yêu cầu tuân thủ các yêu cầu được quy định trong chính sách này. Việc thực hiện chính sách này sẽ được củng cố bởi việc đào tạo cho nhân viên về chống tội phân biệt đối xử, Tiêu đề IX và báo cáo bắt buộc cũng như giám sát liên tục bởi Nhóm CARE DCPS. Các khóa đào tạo sẽ thảo luận về cách xác định phân biệt đối xử và tạo ra một môi trường không phân biệt đối xử và nghĩa vụ báo cáo của nhân viên.

DCPS cam kết phục vụ mọi học sinh với sự công bằng, xuất sắc, minh bạch và trách nhiệm giải trình và tạo ra một môi trường cho học sinh không bị phân biệt đối xử và quấy rối. Các câu hỏi hoặc mối quan tâm liên quan đến chính sách này và việc thực hiện nó nên được chuyển đến Nhóm CARE DCPS tại dcps.care@k12.dc.gov. Để biết thêm mối quan tâm hoặc vi phạm chỉ thị này, hãy liên hệ với Giám đốc Liêm chính bằng cách hoàn thành Mẫu giới thiệu trực tuyến¹³ hoặc gửi email đến dcps.cio@k12.dc.gov.

Văn phòng Thanh tra có thể phục vụ như một cố vấn cho các học sinh liên quan đến khiếu nại. Để biết thêm thông tin, hãy xem <https://sboe.dc.gov/page/office-of-the-ombudsman-for-public-education> hoặc liên hệ:

Hội đồng Giáo dục Tiểu bang
Văn phòng Thanh tra Giáo dục Công
One Judiciary Square
441 4th Street, NW, 530S
Washington, DC 20001
Phone: (202) 741-0886
Email: education.ombudsman@dc.gov

¹³ Có sẵn tại <https://dcps.dc.gov/page/office-integrity>.